TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2023/HS - ST
Ngày: 09 - 11 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mười

2. Bà Hà Thị Lan

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Thành Công - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn L**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/5/1985; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố TT, thị trấn QC, huyện ĐT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn H (đã chết) và bà Bùi Thị P (đã chết); Gia đình có 9 anh em, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; có vợ là Phạm Thị T, sinh năm 1984; có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2019 bị Công an thị xã PY, tỉnh TN (nay là thành phố PY, tỉnh TN) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã được xoá).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐT.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 30/5/1982; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố TV, thị trấn QC, huyện ĐT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hồng T (đã chết) và bà Triệu Thị L, sinh năm 1960; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là

con thứ 2 trong gia đình; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: 02 tiền án

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HSST ngày 27/6/2019 Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh TN đã xử phạt Nguyễn Thanh T 12 tháng tù về tội "*Đánh bạc*". T chấp hành xong ngày 09/6/2020 (Bản án chưa được xóa án tích).

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HSST ngày 16/9/2021 Tòa án nhân dân tỉnh TN đã xử phạt Nguyễn Thanh T 15 tháng tù về tội "*Đánh bạc*". T chấp hành xong ngày 05/12/2022 (Bản án chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2006/HSST ngày 28/3/2006 Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh VP đã xử phạt Nguyễn Thanh T 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". T chấp hành xong ngày 15/10/2006.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2015/HSST ngày 24/8/2015 Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh TN đã xử phạt T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "*Đánh bạc*".

+ Ngày 28/12/2016 bị Công an huyện ĐT, tỉnh TN xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "*Đánh bạc*".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện ĐT.

(Có mặt tại phiên toà)

**** Người tham gia tố tụng khác:***

1. Người làm chứng:

+ Anh Hoàng Mạnh D, sinh năm 1978

+ Anh Triệu Tiến T, sinh năm 1976

+ Anh Triệu Tiến K, sinh năm 1972

+ Anh Hoàng Triệu H, sinh năm 1976

+ Ông Triệu Phú T1, sinh năm 1952

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố TV, thị trấn QC, huyện ĐT, tỉnh TN.

+ Ông Triệu Phú Th, sinh năm 1969

+ Ông Triệu Phú T2, sinh năm 1960

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố TN, thị trấn QC, huyện ĐT, tỉnh TN.

+ Anh Bùi Thanh X, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn QC, huyện ĐT, tỉnh TN.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Xóm QX, xã PT, thành phố PY, tỉnh TN.

(Tất cả người làm chứng đều vắng mặt tại phiên toà)

2. Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Tổ dân phố TV, thị trấn QC, huyện ĐT, tỉnh TN. *(Vắng mặt tại phiên toà)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/02/2023, Tổ công tác Công an huyện ĐT phối hợp với Công an xã QC (nay là thị trấn QC), huyện ĐT làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã QC (nay là thị trấn QC), huyện ĐT thì phát hiện tại bãi chè nhà anh Hoàng Triệu H, sinh năm 1976, trú tại xóm TV, xã QC (nay là Tổ dân phố TV, thị trấn QC), huyện ĐT có một nhóm đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Tổ công tác đã bắt quả tang và bắt giữ được 03 đối tượng gồm: Triệu Phú T2, sinh năm 1960, trú tại xóm TN, xã QC (nay là TDP Thống Nhất, thị trấn QC), huyện Đại Từ; Hoàng Mạnh D, sinh năm 1978, trú tại xóm TV, xã QC (nay là TDP TV, thị trấn QC), huyện Đại Từ; Triệu Phú Th, sinh năm 1969, trú tại xóm TN, xã QC (nay là TDP TN, thị trấn QC), huyện ĐT. Còn lại lợi dụng sơ hở, một số đối tượng đã chạy thoát. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại nền đất vị trí các đối tượng đánh bạc: Số tiền 6.750.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị bằng gỗ; thu giữ trên người Triệu Phú T2 880.000 đồng; thu giữ trên người Triệu Phú Th 900.000 đồng. Tổ công tác sau đó đã đưa các đối tượng cùng vật chứng thu giữ được trên về Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT), Công an huyện ĐT để điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

Ngày 18/02/2023, Triệu Tiến K, sinh năm 1972, trú tại xóm TV, xã QC (nay là TDP TV, thị trấn QC), huyện Đại Từ đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐT đầu thú và khai nhận cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng nêu trên.

Căn cứ lời khai của T2, Th, D, K xác định ngoài các đối tượng trên còn có 06 đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc vào chiều ngày 16/02/2023 gồm: Nguyễn Thị H, sinh năm 1971, trú tại xóm QX, xã PT, thành phố PY; Nguyễn Thanh T, sinh năm 1982, trú tại xóm TV, xã QC (nay là TDP TV, thị trấn QC) huyện ĐT; Hoàng Văn L, sinh năm 1985, trú tại xóm TT, xã QC (nay là TDP TT, thị trấn QC), huyện ĐT; Bùi Thanh X, sinh năm 1982, trú tại xóm Đ, xã QC (nay là TDP Đ, thị trấn QC) huyện ĐT; Triệu Phú T1, sinh năm 1952 và Triệu Tiến T, sinh năm 1976, cùng trú tại xóm TV, xã QC (nay là TDP TV, thị trấn QC) huyện ĐT.

Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐT đã triệu tập các đối tượng có liên quan để làm việc. Tại cơ quan điều tra, Triệu Phú T2, Triệu Phú Th, Hoàng Mạnh D, Nguyễn Thị H, Bùi Thanh X, Triệu Phú T1, Triệu Tiến K, Triệu Tiến T cùng khai nhận như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/02/2023, Hoàng Văn L và Nguyễn Thanh T rủ K và H đi đến khu vực suối thuộc xóm TV, xã QC (nay là TDP TV, thị trấn

QC) để đánh bạc bàng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì K và H đồng ý. Sau đó, Khoa mang theo 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ để làm dụng cụ đánh bạc. Khi đi qua nhà D thì D hỏi K đi đâu, K đã ra hiệu là đi đánh bạc ở suối thuộc xóm TV, xã QC. K đi tiếp đến nhà Th rủ Th đi cùng. Lúc đi qua nhà Triệu Phú T1, biết K và Th đi đánh bạc nên T2 cùng đi. Khi K, T2 và Th đi đến suối (địa điểm đã hẹn) thì gặp H, T và L. Tại đây K bỏ bát và đĩa sứ ra còn L đi chuẩn bị 04 quân vị bằng gỗ một mặt bôi đen còn một mặt trắng rồi cả nhóm cùng đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền do K xóc cái. Các đối tượng đang đánh bạc thì D đi đến và nói vị trí đánh bạc dễ bị phát hiện và yêu cầu mọi người chuyển vị trí đánh bạc đến khu vực bãi chè nhà anh trai của D là Hoàng Triệu H cách vị trí cũ khoảng 50m nên cả nhóm di chuyển đến vị trí mới để đánh bạc. Lúc này vị trí ngồi của các đối tượng là D ngồi đối diện với K (người xóc cái), bên cửa chẵn thứ tự là H và T, bên cửa lẻ thứ tự là L, T2, Th. Các đối tượng đánh bạc được 10 phút thì Triệu Tiến T đến đánh bạc cùng, khoảng 30 phút sau Th đánh bạc thua hết tiền nên đứng dậy đi về trước. Khoảng 14 giờ cùng ngày T1 đi chăn trâu ngang qua vào xem các đối tượng đánh bạc thì được D và T mỗi người cho T1 01 tờ tiền 50.000 đồng. T1 đi vào ngồi giữa H và T, dùng số tiền 100.000 đồng vừa được cho để đánh bạc cùng với D, T, L, Triệu Phú T2, H, K, Triệu Tiến T được 02 ván thì hòa tiền nên cầm 100.000 đồng đi chăn trâu tiếp. Khoảng 15 giờ 30 phút, Th cầm thêm 1.000.000 đồng và đi cùng X quay lại chỗ đánh bạc rồi Th và X cùng tham gia đánh bạc. K thua hết tiền nên ngồi xem thì Triệu Tiến T vào ngồi xóc cái thay K. X tham gia đạc thua hết tiền, lúc đó Triệu Tiến T không chơi nữa và Triệu Tiến T cùng X về trước. Khi Triệu Tiến T đi về, T xóc cái và tiếp tục tham gia đánh bạc cùng với L, Th, Triệu Phú T1, D, H. Khi đó K vẫn ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện ĐT và Công an xã QC (nay là thị trấn QC), huyện ĐT phát hiện bắt quả tang, bắt giữ được 03 đối tượng và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về hình thức đánh bạc là xóc đĩa, được thua bằng tiền, các đối tượng thống nhất sử dụng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng và 04 quân vị bằng gỗ (một mặt màu trắng, một mặt màu đen) làm công cụ đánh bạc. K là người đầu tiên xóc cái, quy ước bên tay phải của K là bên cửa chẵn, bên tay trái của K là bên cửa lẻ. K cho 04 quân vị vào đĩa rồi úp bát lại và xóc 04 quân vị trong đĩa nhiều lần rồi đặt xuống chiếu bạc, người chơi đặt tiền xuống chiếu bạc bên cửa chẵn hoặc bên cửa lẻ. Sau khi người chơi đặt tiền xong thì Khoa mở bát ra nếu 04 quân vị trong đĩa là 04 quân mặt đen, 04 quân mặt trắng hoặc 02 quân mặt đen, 02 quân mặt trắng thì người đặt tiền bên cửa chẵn thắng, người xóc cái sẽ lấy tiền bên cửa lẻ trả cho bên cửa chẵn nếu không đủ thì người xóc cái phải bỏ tiền ra để trả cho người thắng, nếu còn thừa tiền thì người xóc cái sẽ thu về và ngược lại, nếu 04 quân vị trong đĩa là 01 quân mặt đen 03 quân mặt trắng hoặc 03 quân mặt đen 01 quân mặt

trắng thì người đặt tiền bên cửa lẻ sẽ thắng và người xóc cái sẽ thanh toán cho những người chơi như cách thức nêu trên. Tỷ lệ thắng thua đặt cược là 1:1, quy ước tiền đặt thấp nhất là 50.000 đồng và nhiều nhất là 100.000 đồng. Khoa xóc cái rồi đến Triệu Tiến T rồi đến Nguyễn Thanh T.

Quá trình đánh bạc: D mang theo 4.550.000 đồng, đã cho T1 50.000 đồng, còn lại 4.500.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc dể dưới chiếu bạc; Th ban đầu mang theo số tiền 500.000 đồng đánh bạc thua hết, sau đó về nhà lấy thêm 1.000.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, nếu thua hết 100.000 đồng trên thì sẽ lấy 900.000 đồng cất trên người để đánh bạc tiếp; Triệu Phú T2 mang theo 930.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc, khi đánh bạc thắng được khoảng 500.000 đồng thì T2 cất 880.000 vào túi quần, số còn lại sử dụng để đánh bạc tiếp; K mang theo số tiền 300.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc; T1 không mang theo tiền mà được T và D cho tổng cộng 100.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc, đánh 02 ván bạc còn lại 100.000 đồng; X mang theo số tiền 300.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc; H mang theo số tiền 350.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc, khi bỏ chạy cầm theo 200.000 đồng; Triệu Tiến T mang theo số tiền 200.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc, khi đang đánh bạc thì T về trước mang theo 500.000 đồng.

Hoàng Văn L và Nguyễn Thanh T bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 17/7/2023 L bị bắt, ngày 29/7/2023 T bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐT. Tại Cơ quan điều tra, T, L khai nhận cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng như nêu trên. Khi đánh bạc T có mang theo 750.000 đồng, L có mang theo 400.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang L đã thua hết tiền, còn T để lại tiền trên chiếu bạc rồi bỏ chạy.

Ngày 16/02/2023, khi Tổ công tác bắt quả tang các đối tượng đánh bạc đã thu tại chiếu bạc số tiền 6.750.000 đồng, thu giữ trên người Triệu Phú T2 880.000 đồng; thu giữ trên người Triệu Phú Th 900.000 đồng; quá trình điều tra bị cáo T1 giao nộp 100.000 đồng,; vợ bị cáo Triệu Tiến T giao nộp 500.000 đồng; 200.000 đồng của H đã chi tiêu cá nhân hết. Tổng số tiền theo lời khai của các đối tượng dùng để đánh bạc là 9.330.000 đồng.

Ngày 21/7/2023, Toà án nhân dân huyện ĐT đã xét xử các bị cáo Nguyễn Thị H, Triệu Tiến K, Hoàng Mạnh D, Triệu Phú Th, Triệu Phú T2, Triệu Tiến T, Triệu Phú T1, Bùi Thanh X về tội " *Đánh bạc*" và đã tuyên Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2023/HSST.

Tại phiên toà bị cáo Hoàng Văn L và Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 9.330.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị bằng gỗ. Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2023/HSST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh TN.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKSĐT, ngày 12/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT, tỉnh TN đã truy tố: Bị cáo Hoàng Văn L về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thanh T về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L, Nguyễn Thanh T về tội *"Đánh bạc"*.

Về hình phạt:

1. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Hoàng Văn L từ 6 đến 9 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

2. Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn Thanh T từ 42 đến 48 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đã được xem xét, giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố*: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy*:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/02/2023 tại bãi chè nhà anh Hoàng Triệu H thuộc xóm TV, xã QC (nay là TDP TV, thị trấn QC) huyện ĐT, tỉnh TN, Nguyễn Thanh T và Hoàng Văn L đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền với Nguyễn Thị H, Triệu Tiến K, Hoàng Mạnh D, Triệu Phú Th, Triệu Phú T2, Triệu Tiến T, Triệu Phú T1, Bùi Thanh X. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công

an huyện ĐT và Công an xã QC (nay là thị trấn QC), huyện ĐT phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Lợi dụng sơ hở T, L và một số đối tượng khác đã chạy thoát. Ngày 17/7/2023 L bị bắt, ngày 29/7/2023 T bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện ĐT. Khi bắt quả tang, Tổ công tác đã thu giữ tại vị trí các đối tượng đánh bạc 6.750.000 đồng, thu giữ trên người Triệu Phú T2 880.000 đồng, thu giữ trên người Triệu Phú Th 900.000 đồng cùng một số vật chứng có liên quan. Quá trình điều tra, T1 giao nộp 100.000 đồng, chị Hoàng Thị Ch (là vợ bị cáo Triệu Tiến T) giao nộp 500.000 đồng (T1 và T khai là số tiền dùng để đánh bạc, đánh bạc thắng được). Tổng số tiền theo lời khai của các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 9.330.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên toà đều chứng minh tiền thu tại chiếu bạc, trên người các bị cáo, người nhà bị cáo giao nộp được sử dụng để đánh bạc hoặc thắng bạc tổng số tiền là 9.330.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, truy tố, phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người làm chứng, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và bị cáo Nguyễn Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

...

d)Tái phạm nguy hiểm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

***[3]**. Xét tính chất vụ án, vai trò và hành vi của các bị cáo*: Tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân làm phát các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương. Nên cần được xử lý nghiêm minh, đảm bảo tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn L có nhân thân xấu năm 2019 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (đã được xoá tiền sự). Bị cáo Nguyễn Thanh T có nhân thân rất xấu, năm 2019 bị cáo bị xét xử về tội " *Đánh bạc*" bản án chưa được xoá án tích, tới năm 2021 bị cáo lại tái phạm và tiếp tục bị xét xử về cùng tội " *Đánh bạc*", bản án chưa được xoá án tích, do đó lần phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, năm 2006 bị cáo bị xét xử về tội " *Trộm cắp tài sản*", năm 2015 bị xét xử về tội " *Đánh bạc*", các bản án đã được xoá án tích, ngày 28/12/2016 bị Công an huyện ĐT xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "*Đánh bạc*". Tuy nhiên các bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tụng phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Hoàng Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS;

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5]. *Về hình phạt*:

Căn cứ hành vi, vai trò, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. HĐXX thấy: Khi lượng hình cần áp dụng hình phạt tù, buộc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung; tuy nhiên, cũng sẽ xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm thu lời bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

[6]. *Vật chứng của vụ án*: Số tiền 9.130.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị bằng gỗ. Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2023/HSST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh TN.

[7]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. *Các nội dung có liên quan khác*: Các bị cáo tham gia đánh bạc tại bãi chè nhà anh Hoàng Triệu H. Quá trình điều tra xác định anh H không biết các đối tượng đánh bạc tại bãi chè nhà mình nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét xử lý đối với anh H là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố**: Các bị cáo Hoàng Văn L, Nguyễn Thanh T phạm tội *"Đánh bạc"*.

2. **Về hình phạt**:

2.1. Áp dụng khoản 1,3 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Văn L** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/7/2023. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2.2. Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh T** 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2023. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Văn L, Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện ĐT;
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện ĐT;
- TAND tỉnh TN;
- Cơ quan THAHS Công an huyện ĐT;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

- Chi cục THADS huyện ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- UBND thị trấn QC, huyện ĐT;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Triệu Cẩm Chi